

Tên: .....

Từ vựng &amp; Ngữ pháp: .....

Lớp: S5...

Nghe: .....

Ngày giao bài: Thứ ....., ngày ..../.....



Ngày nộp bài: Thứ ....., ngày ..../.....

## GLOBAL ENGLISH 5

## Unit 5: Our brain - Vocabulary 2 &amp; Speaking

## A. VOCABULARY

## ❖ Brain power

No.	New word	Meaning	No.	New word	Meaning
1	juggling (v)	tung hứng	6	deep water (n)	nước sâu
2	damage (v)	làm hại, gây tổn thương	7	depth (n)	độ sâu
3	dive into (phr)	lao xuống, nhảy xuống (nước sâu)	8	developing (adj)	đang phát triển
4	Omega-3 (n)	Omega-3 (chất béo tốt cho não)	9	repair (v)	sửa chữa, phục hồi
5	brain and nerve cells (phr)	tế bào não và tế bào thần kinh			

## ❖ The girl who thought in pictures

No.	New word	Meaning	No.	New word	Meaning
1	twirl (v)	xoay tròn, xoay vòng	5	tantrum (n)	cơn giận dữ (ở trẻ nhỏ)
2	frilly (adj)	có bèo, có diềm (trên quần áo)	6	balk (v)	chùn bước, không chịu làm
3	itch (v)	ngứa	7	shriek (v)	hét lên, ré lên
4	tags (n)	nhãn mác (trên quần áo)	8	proclaim (v)	tuyên bố, nói mạnh mẽ

## ❖ Extra vocabulary

No.	New word	Meaning	No.	New word	Meaning
1	spinning top (n)	con quay	3	set (v)	lắp bối cảnh
2	sit still (phr)	ngồi yên	4	require (v)	cần, yêu cầu

\*Note: n = noun; danh từ; v = verb: động từ; phr = phrase: cụm từ; adj = adjective: tính từ.

\*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.

## B. HOMEWORK (15 questions)

## I. Fill in the blanks with the correct words/phrases in the box.

juggling	Omega-3	developing	depth	damage	diving into
----------	---------	------------	-------	--------	-------------

0. Start juggling! New evidence shows it could improve connections in your brain.

- If you ..... your brain, it can't always be repaired like a broken bone.
- Salmon is very good for your brain because it contains ....., which helps build brain and nerve cells.
- ..... the sea can be very dangerous because there are often rocks that you can't see.
- When diving into a pool you should always check the ..... before you do so.

**II. Read the text and choose the correct answers.****Emma's Day at School**

Emma is getting ready for school today. She chooses a (0) ..... dress with small flowers because it looks cute. But the dress has two long (1) ..... on the inside, and they make her skin (2) ..... during the whole morning. In class, she cannot sit still. At break time, she suddenly has a small (3) ..... because she feels uncomfortable and tired. Her friend Max tries to make her laugh, so he starts to (4) ..... around the playground like a spinning top. Emma finally feels better and smiles. When the teacher asks who wants to share about their morning, Emma stands up and (5) ....., "I feel much happier now!"

0.	<input checked="" type="radio"/> A. <i>frilly</i>	B. <i>balk</i>	C. <i>repair</i>
1.	A. <i>balks</i>	B. <i>tags</i>	C. <i>tantrums</i>
2.	A. <i>proclaim</i>	B. <i>itch</i>	C. <i>damage</i>
3.	A. <i>Omega-3</i>	B. <i>deep water</i>	C. <i>tantrum</i>
4.	A. <i>twirl</i>	B. <i>dive into</i>	C. <i>developing</i>
5.	A. <i>balks</i>	B. <i>depths</i>	C. <i>proclaims</i>

**III. Match to make correct sentences.**

0. <i>You don't like cold weather,</i>	A. <i>wasn't she?</i>
1. <i>He was very tired yesterday,</i>	B. <i>can't she?</i>
2. <i>Anna can swim very fast,</i>	C. <i>do you?</i>
3. <i>They don't eat breakfast at school,</i>	D. <i>wasn't he?</i>
4. <i>Your mum was at home in the morning,</i>	E. <i>do they?</i>
5. <i>We can't go inside now,</i>	F. <i>can we?</i>

**Your answer:**0 - C

1 - .....

2 - .....

3 - .....

4 - .....

5 - .....



Con làm bài nghe theo link hoặc code sau:

[https://soundcloud.com/ms-chi-english/listening-a2-ket-cup-2\\_w19](https://soundcloud.com/ms-chi-english/listening-a2-ket-cup-2_w19)

## GOING TO THE CINEMA LISTENING



You will hear some information about a cinema. Listen and complete questions 21-25.

Name of cinema: North London Arts Cinema

Next week's film: 21.....

from: 22 Monday to .....

times: 23 6:45 pm and .....

Student ticket costs: 24 £.....

Nearest car park: 25.....Street

